TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2018/HS - ST
Ngày: 12 – 4 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thịnh**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Lê Dũng Phương**
2. Ông **Phan Thành Đông**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện VKSND huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Huỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại Trung tâm học tập cộng đồng thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Trương Văn C, sinh năm: 1984, tại Lâm Đồng.
Tên gọi khác: Không.
Nơi ĐKHKTT: Khu phố 3C, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng.
Chỗ ở: Khu phố 3C, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng.
Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;
Con ông Trương Văn C (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N – 1940 hiện ở Khu phố 3C, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng.
Anh, chị, em ruột: Có 11 người, bị cáo là thứ mười một.
Vợ: Phạm Thị T – 1985.
Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2008.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/10/2017.

- Người bị hại:
1. Ông Nguyễn Văn Q – 1983.
2. Bà Lê Thị Thanh Y – 1979.
Cùng nơi cư trú: Khu phố 2B, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phùng Kế L – 1984.
Nơi cư trú: Ấp TT, xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

(Có mặt bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn C hành nghề lái xe thuê chở khách.Trong quá trình lái xe thuê, C thấy việc đưa đón khách đến tụ điểm đánh bạc ở khu vực giáp ranh giữa địa giới hành chính huyện TP, tỉnh Đồng Nai và địa giới hành chính huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận có thu nhập cao nên nảy sinh ý định thuê xe du lịch để đưa đón khách vào địa điểm trên đánh bạc.

Ngày 25/7/2017, C thuê của vợ chồng anh Nguyễn Văn Q và Lê Thị Thanh Y ở Khu phố 2B, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng 01 xe ô tô hiệu INOVA, biển số 60A-154.98, trong thời hạn 01 tháng với giá trị hợp đồng là 15.000.000đ. Giữa C và vợ chồng anh Q có làm hợp đồng viết tay với nhau thể hiện nội dung bên thuê xe ô tô không được cầm cố, thế chấp tài sản thuê và không được chở hàng cấm. Sau khi C được vợ chồng anh Q giao xe cùng giấy tờ liên quan đến xe ô tô biển số 60A-154.98 thì từ ngày 26/7/2017 đến ngày 04/8/2017 C dùng xe ô tô thuê được chở 4 người khách vào khu vực giáp ranh giữa địa giới hành chính huyện TP, tỉnh Đồng Nai và địa giới hành chính huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận để chơi đánh bạc.

Trong lúc đợi khách, bản thân C cũng tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bằng hình thức xóc dĩa và bị thua số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi đánh bạc bị thua tiền C nảy sinh ý định đem ô tô của vợ chồng anh Q đi cầm cố với mục đích lấy tiền để đánh bạc và trả nợ. Chiều ngày 04/8/2017, C lái xe ô tô của vợ chồng anh Q đến cửa hàng mua bán xe cũ "Thành Lợi" của anh Phùng Kế L ở xã PT, TP, Đồng Nai cầm cố xe lấy số tiền 200.000.000 đồng, lãi suất 3%/ tháng. Anh Lợi đồng ý và giao cho C số tiền 200.000.000 đồng. Sau khi có tiền, C đi vào sòng bạc trên đánh bạc hết số tiền trên. Chiều ngày 05/8/2017, C tiếp tục đến gặp anh Lvà lấy thêm số tiền cầm cố xe ô tô là 100.000.000 đồng. Anh L đồng ý và đưa cho C 100.000.000 đồng. C tiếp tục vào địa điểm trên đánh bạc và thua hết. Sau đó, vợ chồng anh Q phát hiện thấy xe ô tô của mình trong tiệm cầm đồ Thành Lợi, gặp C đòi lại xe nhưng C không có khả năng chuộc lại xe ô tô để trả cho chủ sở hữu. Ngày 09/8/2017 vợ chồng anh Q làm đơn trình báo sự việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú. Vụ án được điều tra làm rõ.

Tài sản thiệt hại: 01 xe ô tô hiệu INOVA, biển số: 60A- 154.98. Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/ KL.ĐGTS ngày 29/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú xác định trị giá là 320.000.000 đồng.

Tang vật thu giữ: 01 xe ô tô hiệu INOVA, biển số: 60A- 154.98 cùng các giấy tờ liên quan đến xe ô tô, hiện đã trao trả cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSTP ngày 26 tháng 02 năm 2018, VKSND huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trương Văn C về tội: "Lạm dụng tín

nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 175, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề xuất mức án đối với bị cáo Trương Văn C từ 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Phùng Kế L yêu cầu Trương Văn C trả lại số tiền mà C đã cầm cố xe ô tô là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng). Hiện nay bị cáo chưa bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho ông Lợi số tiền 300.000.000đ.

- Đối với hành vi đánh bạc của Trương Văn C. Ngoài việc Trương Văn C khai nhận thì không có chứng cứ nào khác chứng minh cho việc Trương Văn C đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền. Vì vậy, đề nghị tiếp tục điều tra làm rõ. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với ông Phùng Kế L khi C cầm cố xe ô tô biển số: 60A- 154.98 thì ông L không biết xe ô tô này do Trương Văn C phạm tội mà có. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

- Đối với 01 xe ô tô hiệu INOVA, biển số: 60A- 154.98 cùng các giấy tờ liên quan đến xe ô tô, hiện đã trao trả cho chủ sở hữu. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại , người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn C thừa nhận: Vào ngày 25/7/2017 Trương Văn C có thuê 01 xe ô tô hiệu INOVA, biển số 60A-154.98, trị giá tài sản

là 320.000.000 đồng của vợ chồng anh Nguyễn Văn Q và Lê Thị Thanh Y ở Khu phố 2B,thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại , người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội.

Căn cứ điểm c khoản 1 và điểm h khoản 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội thì hành vi của bị cáo theo quy định tại khoản 3, Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định hình phạt so với khoản 3, Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 là nặng hơn nên quy định này không có lợi cho người phạm tội. Vì vậy, áp dụng tội phạm và hình phạt tại khoản 3, Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp với luật định.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây lo sợ, hoang mang, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Vì vậy, xét thấy cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết, cần tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân tốt và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đồng thời, tại phiên tòa người bị hại có ý kiến với Hội đồng xét xử xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Phùng Kế L yêu cầu bị cáo thanh toán lại số tiền mà bị cáo đã cầm cố xe ô tô là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng). Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền này cho ông Lợi. Vì vậy, ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo. Buộc bị cáo C bồi thường cho ông L số tiền là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

- Đối với hành vi đánh bạc của Trương Văn C. Ngoài việc Trương Văn C khai nhận thì không có chứng cứ nào khác chứng minh cho việc Trương Văn C đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền. Vì vậy, tiếp tục điều tra làm rõ. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với ông Phùng Kế L khi C cầm cố xe ô tô biển số: 60A- 154.98 thì ông L không biết xe ô tô này do Trương Văn C phạm tội mà có. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

- Đối với 01 xe ô tô hiệu INOVA, biển số: 60A- 154.98 cùng các giấy tờ liên quan đến xe ô tô, hiện đã trao trả cho chủ sở hữu. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 và Danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.0000đ (Hai trăm ngàn đồng) và án phí Dân sự sơ thẩm là 300.000.000đ x 5% = 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh gía tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp nhưng đề nghị mức hình phạt có phần nghiêm khắc. Vì vậy, cần giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn C phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng: Khoản 3 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Bị cáo Trương Văn C 07 (Bảy) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/10/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trương Văn C bồi thường cho ông Phùng Kế L số tiền 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 và Danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trương Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) án phí Dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 15.200.000đ (Mười lăm triệu hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thịnh